

Số: 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 06 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM PVI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000, Luật sửa đổi, bổ sung số 61/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung số 42/2019/QH14 ngày 14/06/2019;

Căn cứ Giấy phép Thành lập và Hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI số 86 GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 01/10/2013 và giấy phép điều chỉnh số 86 GPDC1/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 21/9/2018;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI (PVI Re);

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022 số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2022 của PVI Re,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022 với một số chỉ tiêu chính như sau:

1.1. Kết quả kinh doanh năm 2021:

- Tổng doanh thu đạt **2.027** tỷ đồng, hoàn thành 114,6% kế hoạch; trong đó doanh thu từ phí nhận TBH đạt 1.630 tỷ đồng, đạt 118% kế hoạch.
- Tổng chi phí là **1.844** tỷ đồng, tương đương 115,4% kế hoạch;
- Lợi nhuận trước thuế đạt **182,6** tỷ đồng, hoàn thành 107% kế hoạch. Trong đó, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm đạt 54,5 tỷ đồng, hoàn thành 101% kế hoạch; lợi nhuận từ hoạt động đầu tư tài chính đạt 127,7 tỷ đồng, hoàn thành 110% kế hoạch và tăng trưởng 2,6% so với cùng kỳ.
- Tổng vốn đầu tư tài chính bình quân năm 2021 đạt 1.834 tỷ đồng, tăng 162 tỷ đồng so với năm 2020.



1.2. Kế hoạch kinh doanh năm 2022:

Đơn vị: tỷ đồng

	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	% so với KH2021	% so với TH2021
Tổng tài sản	4.726	5.028,2	5.141	109%	102%
Vốn chủ sở hữu	942	894,8	912	97%	102%
Vốn điều lệ	728	728,0	728	100%	100%
Tổng doanh thu	1.769	2.026,6	2.140	121%	106%
Tổng chi phí	1.598	1.844,0	1.970	123%	107%
Lợi nhuận trước thuế	170	182,6	170	100%	93%
Lợi nhuận sau thuế	136	145,7	136	100%	93%
Tỷ lệ chi trả cổ tức	16%	16%	14%	88%	88%

Giao cho Hội đồng quản trị (HDQT) PVI Re thông qua việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2022 nếu kế hoạch tăng vốn được thực hiện thành công và báo cáo tại kỳ ĐHCĐ gần nhất.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.841.181 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của HDQT năm 2021; phương hướng, kế hoạch hoạt động của HDQT năm 2022 với một số nội dung chính như sau:

2.1. Kết quả hoạt động của HDQT năm 2021:

- Tổ chức các cuộc họp theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn.
- Chỉ đạo hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2021 cũng như đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức là 16%. Đã hoàn thành chi trả tạm ứng cổ tức năm 2021 vào tháng 12 năm 2021 với tỷ lệ 9%.
- Chỉ đạo công tác kiện toàn cơ cấu tổ chức và công tác cán bộ.
- Chỉ đạo hoạt động đầu tư tái chính hiệu quả.
- Chỉ đạo công tác quản trị công ty.
- Chỉ đạo thành công trong việc bảo vệ duy trì xếp hạng tín nhiệm mức B++ (Tốt).
- Chỉ đạo công tác quan hệ cổ đông.

2.2. Kế hoạch hoạt động của HDQT năm 2022:

- Chỉ đạo PVI Re hoàn thành kế hoạch năm 2022 với các chỉ tiêu chính như sau:
 - + Tổng doanh thu : 2.140 tỷ đồng;
 - + Tổng chi phí : 1.970 tỷ đồng;
 - + Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế : 170 tỷ đồng;
 - + Tỷ lệ chi trả cổ tức : 14%
- Chỉ đạo Ban điều hành đưa ra các giải pháp, chiến lược kinh doanh theo sát diễn biến thị trường nhằm mục tiêu tăng hiệu quả của hoạt động kinh doanh để tăng trưởng lợi nhuận.

- Tăng cường công tác quản trị, giám sát. Phân công nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch làm việc tới từng thành viên HĐQT. Xây dựng hệ thống Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro.
- Chỉ đạo công tác rà soát, đánh giá và quy hoạch cán bộ.
- Chỉ đạo triển khai thành công tăng vốn điều lệ PVI Re lên 1044 tỷ đồng.
- Hoàn thành đề án đổi tên công ty.
- Tối đa hóa hiệu quả quản lý dòng tiền, tăng tỷ lệ góp vốn vào các Quỹ do PVI AM quản lý và / hoặc chủ động phối hợp với đơn vị tư vấn PVI AM để chuyển đổi nguồn vốn nhân rồi thành các khoản đầu tư ngoài tiền gửi có tỷ suất sinh lời cao hơn nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư.
- Xây dựng hệ thống Công nghệ thông tin hiện đại để thuận tiện cho việc quản trị hệ thống.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.841.181 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam với một số chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Thực hiện 2020
1	Tổng tài sản	5.028.167.867.787	4.527.243.532.906
2	Vốn chủ sở hữu	894.842.199.645	942.753.541.406
3	Doanh thu thuần hoạt động KD bảo hiểm	850.981.543.380	772.728.971.929
4	Doanh thu hoạt động tài chính	154.876.564.617	147.838.451.550
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	182.599.385.261	181.621.550.427
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	145.780.678.146	146.758.719.483

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.841.181 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 với một số chỉ tiêu chính như sau:

4.1. Phương án phân phối lợi nhuận của năm 2021:

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (*)	170.219.000.000	182.599.385.260
2	Chi phí thuế TNDN hiện hành	34.043.800.000	36.818.707.115
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	136.175.200.000	145.780.678.145
4	Trích quỹ dự trữ bắt buộc	5%LNST được chia	7.412.254.338

5	Lãi CLTG cuối kỳ không được phân phối		2.931.876.586
6	Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối (6) = (3) - (4) - (5)		135.436.547.221
7	Trích Quỹ Phúc lợi	1% LNST	1% LNST tương đương 1.457.806.781
8	Trích Quỹ Khen thưởng	6% LNST	3% LNST tương đương 4.373.420.344
9	Trích Quỹ thưởng Ban điều hành	1% LNST	1% LNST tương đương 1.457.806.781
10	Tỷ lệ chi trả cổ tức (trên vốn điều lệ)	16%	116.480.000.000
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2021		11.667.513.314
12	Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối sau điều chỉnh KTNN		39.127.751.034
13	Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối		50.795.264.348

(*) Bao gồm trích bổ sung tăng thêm chi phí lương năm 2021 số tiền 228.176.490 VND tương ứng với 30% lợi nhuận năm 2020 tăng thêm sau điều chỉnh của Kiểm toán nhà nước.

4.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	170,1 tỷ đồng
2	Chi phí thuế Thu nhập hiện hành	Theo quy định hiện hành
3	Trích Quỹ dự trữ bắt buộc	5% LNST được chia
4	Trả cổ tức	14% trên vốn điều lệ 728 tỷ đồng (**)
5	Trích Quỹ khen thưởng Ban điều hành	0,3% LNST
6	Trích Quỹ phúc lợi	1% LNST
7	Trích Quỹ khen thưởng	3% LNST

(**): kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022 nhằm gia tăng lợi nhuận để lại để tái đầu tư và tối ưu hóa hiệu quả hoạt động kinh doanh của công ty.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.840.181 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,999% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm 2022 của PVI Re là công ty được lựa chọn kiểm toán cho Báo cáo hợp nhất của Công ty Cổ phần PVI.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.841.181 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6: Thông qua Báo cáo chi trả thù lao năm 2021 và dự toán thù lao năm 2022 của Hội đồng quản trị PVI Re với một số nội dung chính như sau:

6.1. Thù lao/tiền lương của HĐQT PVI Re năm 2021:

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người bao gồm 01 Chủ tịch HĐQT và 04 Thành viên HĐQT kiêm nhiệm.

- Tổng thù lao/tiền lương đã chi của thành viên HĐQT (bao gồm tiền lương của Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc) năm 2021 như sau: 4.935.461.976 VNĐ (thấp hơn kế hoạch đã được ĐHĐCĐ phê duyệt là 5.320.500.000 VNĐ).
- Trong năm 2021, thành viên HĐQT được nhận thêm lương bổ sung hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận năm 2020 (đã hạch toán chi phí trong năm 2020): 2.445.591.476 VNĐ.

6.2. Kế hoạch thù lao/tiền lương của HĐQT năm 2022:

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người, trong đó: 01 Chủ tịch HĐQT và 04 Thành viên HĐQT kiêm nhiệm.
- Kế hoạch thù lao/tiền lương của Thành viên HĐQT (bao gồm tiền lương của Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc) năm 2022 là: 4.740.000.000 đồng.
- Kế hoạch thù lao/tiền lương trên chưa bao gồm lương bổ sung/thưởng hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2022.
- Mức thù lao của thành viên kiêm nhiệm năm 2022:

+ Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm	: 20.000.000 đồng/người/tháng
+ Phó Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm	: 10.000.000 đồng/người/tháng
+ Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	: 5.000.000 đồng/người/tháng
+ Thành viên độc lập HĐQT kiêm nhiệm	: 10.000.000 đồng/người/tháng

Trường hợp có sự thay đổi về số lượng và/hoặc thù lao/tiền lương và các lợi ích khác của các chức danh thành viên HĐQT chuyên trách và kiêm nhiệm theo Quyết định điều chỉnh của cấp có thẩm quyền thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT PVI Re thông qua điều chỉnh quỹ thù lao/tiền lương và các lợi ích khác tương ứng.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.840.181 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,999% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 7: Thông qua Báo cáo của thành viên độc lập HĐQT.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.841.181 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 8: Thông qua Tờ trình về việc điều chỉnh nội dung phương án tăng vốn điều lệ của PVI Re đã được thông qua tại Điều 7 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 05 năm 2021 và Điều 3 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 03/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27 tháng 10 năm 2021. (Tờ trình được đính kèm).

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.841.181 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 9: Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thay thế thành viên HĐQT PVI Re nhiệm kỳ 2022 – 2027:

Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT đối với Ông Vũ Văn Thắng, Ông Trịnh Anh Tuấn, Ông Nguyễn Anh Tuấn và bầu bổ sung thay thế ba (03) thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.841.181 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 10: Thông qua Báo cáo kết quả đề cử, ứng cử bầu bổ sung thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.841.181 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 11: Thông qua Tờ trình về việc bầu bổ sung thay thế thành viên HĐQT PVI Re nhiệm kỳ 2022 – 2027.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.841.181 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

DHĐCĐ đã tiến hành bầu bổ sung thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027 với kết quả như sau:

TT	Họ và tên	Số cổ phiếu biểu quyết tán thành	Tỷ lệ	Kết quả
1	Ông Nguyễn Phúc Anh	70.830.425 cp	99,985%	Trúng cử
2	Ông Dương Thanh Danh Francois	70.841.552 cp	100,001%	Trúng cử
3	Ông Phùng Tuấn Kiên	70.851.566 cp	100,014%	Trúng cử

Điều 12: Thông qua Tờ trình về việc mở rộng nội dung hoạt động của Công ty: Mở rộng nội dung hoạt động của Công ty thêm Dịch vụ phụ trợ bảo hiểm (bao gồm tư vấn bảo hiểm, đánh giá rủi ro bảo hiểm, tính toán bảo hiểm, giám định tổn thất bảo hiểm, hỗ trợ giải quyết bồi thường bảo hiểm).

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 70.841.181 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 13: Nghị quyết này đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của PVI Re thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24/06/2022. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 13;
- ĐHĐCĐ;
- Lưu: VT, HĐQT, 5

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA 

VŨ VĂN THẮNG

Hà Nội, ngày 24 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc điều chỉnh nội dung phương án tăng vốn điều lệ của Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI (PVI Re) đã được thông qua tại Điều 7 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 05 năm 2021 và Điều 3 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 03/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 05 năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 03/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27 tháng 10 năm 2021;

Phương án tăng vốn điều lệ của PVI Re bằng hình thức chào bán đầu giá cổ phiếu ra công chúng đã được thông qua tại Điều 7 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 05 năm 2021 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 03/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27 tháng 10 năm 2021.

Xét tới bối cảnh thị trường cũng như để triển khai phương án tăng vốn điều lệ nhanh chóng và hiệu quả, bổ sung nguồn vốn nhằm đẩy mạnh hoạt động kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị PVI Re (HQQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua việc điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ của PVI Re theo đúng quy định tại Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn đi kèm, cụ thể như sau:

PHẦN 1: PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN

- | | |
|--|---|
| 1. Tổ chức phát hành: | Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI (PVI Re) |
| 2. Tên cổ phần chào bán: | Cổ phần Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI |
| 3. Mã chứng khoán: | PRE |
| 4. Loại cổ phần: | Cổ phần phổ thông |
| 5. Mệnh giá cổ phần: | 10.000 đồng/cổ phần |
| 6. Vốn điều lệ hiện tại: | 728.000.000.000 VND (bằng chữ: bảy trăm hai mươi tám tỷ đồng) |
| 7. Số lượng cổ phần chào bán: | 31.600.000 (bằng chữ: ba mươi một triệu sáu trăm nghìn) cổ phần |
| 8. Số vốn điều lệ dự kiến huy động thêm: | 316.000.000.000 VND (bằng chữ: ba trăm mười sáu tỷ đồng) |



Handwritten signature

- sáu tỷ đồng) (theo mệnh giá)
9. Số vốn điều lệ mới sau khi tăng: 1.044.000.000.000 VND (bằng chữ: một nghìn không trăm bốn mươi tư tỷ đồng)
10. Hình thức chào bán: Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu
11. Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu.
12. Chuyển nhượng quyền mua : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho người khác nhưng chỉ được chuyển nhượng một (01) lần trong thời gian quy định. Người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng quyền mua đó cho người thứ 3. Quyền mua cổ phần được phép chia nhỏ để chuyển nhượng cho nhiều nhà đầu tư khác nhau theo thỏa thuận giữa các bên.
13. Tỷ lệ phân bổ quyền: 182:79. Mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phần sẽ có 01 quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, cứ mỗi 182 quyền mua được mua 79 cổ phiếu phát hành thêm. Số cổ phiếu phát hành thêm sẽ làm tròn xuống hàng đơn vị.
- Ví dụ: Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu, cổ đông A đang sở hữu 1.000 cổ phiếu, quyền mua sẽ được phân phối như sau: Cổ đông A sẽ được quyền mua $(1.000 \times 79) / 182 = 434,07$ cổ phiếu. Số cổ phiếu được mua được làm tròn thành 434 cổ phiếu.
14. Giá chào bán: 20.000 đồng/cổ phiếu.
15. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh và cổ phiếu không được phân phối hết: Đối với số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn số cổ phiếu cổ đông được mua xuống hàng đơn vị và số cổ phiếu còn dư do cổ đông không đăng ký mua hết: ĐHDCĐ giao cho HDQT chào bán số cổ phần đó theo mức giá chào bán quy định cho các cổ đông hiện hữu (đã đăng ký mua theo thông báo ban đầu) theo đúng tỷ lệ số cổ phiếu đã đăng ký mua của cổ đông đó trên tổng số lượng cổ phần đã được đăng ký theo thông báo ban đầu.
- Sau đợt chào bán trên, đối với số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu còn dư do cổ đông không đăng ký mua hết, ĐHDCĐ giao cho HDQT xác định tiêu chí và lựa chọn chào bán cho các nhà đầu tư khác

(bao gồm các cổ đông hiện hữu) với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó bao gồm mức giá chào bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu).

Việc xử lý cổ phiếu không phân phối hết đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và đảm bảo các điều kiện khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt chào bán.

16. Miễn trừ chào mua công khai:

Cổ đông thực hiện quyền mua mới theo tỷ lệ phân bổ quyền, không phải thực hiện chào mua công khai theo quy định tại khoản 2 Điều 35 Luật Chứng khoán 2019. Trong trường hợp việc chuyển nhượng quyền mua dẫn đến tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư hoặc cổ đông nhận chuyển nhượng vượt quá các mức tỷ lệ phải thực hiện chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì nhà đầu tư hoặc cổ đông nhận chuyển nhượng không phải thực hiện việc chào mua công khai và được mua số cổ phần tương ứng với số quyền mua thuộc sở hữu và/hoặc đã nhận chuyển nhượng.

Nhà đầu tư khi thực hiện mua số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu không phân phối hết sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai kể cả khi khối lượng mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 35 Luật Chứng khoán 2019.

17. Hạn chế chuyển nhượng

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền sẽ được tự do chuyển nhượng;

Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh và số lượng cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu được mua nhưng từ chối mua được chào bán cho đối tượng khác bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt

chào bán theo quy định Khoản 2 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

14. Thời gian dự kiến chào bán: Trong năm 2022, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán và trong vòng 06 tháng kể từ khi được Bộ Tài chính chấp thuận nguyên tắc về phương án tăng vốn điều lệ.
Giao cho HĐQT PVI Re quyết định thời gian cụ thể.
15. Pha loãng cổ phần sau khi chào bán: Do tăng số lượng cổ phiếu đang lưu hành nên các rủi ro pha loãng có thể xảy ra gồm (i) pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần, (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần, (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu trong trường hợp cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua.
18. Sửa đổi Điều lệ Công ty: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung các nội dung tại Điều lệ Công ty có liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ, số lượng cổ phần của Công ty theo quy mô vốn điều lệ thực tế mới sau khi hoàn tất đợt chào bán cổ phần và ĐHĐCD giao cho HĐQT triển khai thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ.
19. Quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài: Hiện tại tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tối đa của công ty là 100% nên phương án chào bán luôn đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa theo quy định.
20. Đăng ký niêm yết và lưu ký bổ sung: Toàn bộ số cổ phần chào bán thêm theo Phương Án Chào Bán này sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung tại HNX và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD).

PHẦN 2: PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN

Thực hiện thành công phương án tăng vốn trên, PVI Re sẽ có tiềm lực để tăng cường đầu tư vào các lĩnh vực kinh doanh tiềm năng, hiệu quả và nòng cốt bao gồm mở rộng khả năng khai thác dịch vụ, nâng cao mức giữ lại. Vốn điều lệ tăng sẽ giúp PVI Re thực hiện các kế hoạch mục tiêu như sau:

- Với mức giá chào bán là 20.000 đồng, tổng số vốn dự kiến sẽ huy động được là 632 tỷ đồng. Nguồn vốn từ vốn điều lệ tăng thêm, thặng dư vốn cổ phần và các quỹ dự phòng nghiệp vụ sẽ được sử dụng để đầu tư tài chính trong giới hạn cho phép của Bộ Tài chính với tiêu chí an toàn và hiệu quả cao;
- Tăng cường khả năng tài chính của PVI Re nhằm thu hút dịch vụ nhận TBH trong và ngoài nước. Đồng thời nâng cao mức giữ lại các dịch vụ có hiệu quả;
- Phát triển hơn nữa kinh doanh TBH các nghiệp vụ bán lẻ.

Kế hoạch kinh doanh 5 năm 2022-2026 nếu tăng vốn thành công được xây dựng chi tiết dựa trên giả định cơ bản về thời gian hoàn thành tăng vốn vào cuối năm 2022, trước ngày 01/01/2023, nếu không PVI Re sẽ xây dựng lại kế hoạch 5 năm 2022-2026.

1.1. Hoạt động kinh doanh TBH:

Doanh thu phí nhận TBH kế hoạch cả giai đoạn đạt 12.140 tỷ đồng, đạt mức tăng trưởng bình quân 5 năm đạt 15%.

Đơn vị: tỷ đồng

	2022	2023	2024	2025	2026
Doanh thu phí nhận TBH	1,740	2,200	2,435	2,722	3,043
Phí giữ lại	709	858	974	1,102	1,248

- Phí nhận TBH duy trì mức tăng trưởng cao và tương đối ổn định qua các năm.
- Phí giữ lại kế hoạch cả giai đoạn đạt 4.891 tỷ đồng, đạt mức tăng trưởng bình quân 5 năm là 15%, với tỷ lệ giữ lại bình quân 5 năm đạt khoảng 40%.

1.2. Hoạt động đầu tư tài chính:

Sau tăng vốn thành công, vốn đầu tư tài chính của công ty được tăng thêm đáng kể. Các phương án đầu tư được tính toán, phát triển theo hướng linh hoạt, hiệu quả nhưng vẫn đảm bảo tính an toàn và tuân thủ theo đúng quy định của Nhà nước.

Giá định về cơ cấu đầu tư tương ứng với quy mô vốn và tỷ suất lợi nhuận như sau:

Loại hình đầu tư	Quy mô vốn đầu tư năm	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2026
		1,968	2,510	2,701	2,980	3,328
Tiền gửi	60%	60%	61%	62%	63%	
Đầu tư dài hạn khác	12%	17%	18%	19%	20%	
Đầu tư vào các quỹ	28%	23%	21%	19%	17%	
Tổng	100%	100%	100%	100%	100%	
Lợi nhuận đầu tư tài chính	120	160	186	209	242	
Tỷ suất lợi nhuận bình quân	6.1%	6.4%	6.9%	7.0%	7.3%	

1.3. Kế hoạch chi trả cổ tức:

Kế hoạch chi trả cổ tức giai đoạn 5 năm 2022-2026 trong điều kiện công ty tăng vốn thành công như sau:

Năm	2022	2023	2024	2025	2026
Tỷ lệ chi trả cổ tức	14.0%	14.0%	16.0%	16.0%	16.0%

Tỷ lệ chi trả cổ tức đạt 14-16%/năm là mức tương đối cao so với các công ty bảo hiểm phi nhân thọ trên thị trường. Điều này sẽ giúp cổ phiếu của PVI Re trở nên hấp dẫn và thu hút đối với các nhà đầu tư lớn tiềm năng.

PHẦN 3: GIAO CHO HĐQT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Giao cho HĐQT:

- Xây dựng Phương Án Chào Bán chi tiết và phương án xử lý trong trường hợp không chào bán hết như dự kiến.
- Lựa chọn thời điểm chào bán phù hợp sao cho có lợi nhất cho cổ đông và cho Công ty.
- Triển khai và quyết định chi tiết phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán theo đúng mục đích chào bán, đảm bảo lợi ích của cổ đông, tuân thủ quy định của pháp luật và thực hiện các thủ tục báo cáo sử dụng vốn theo quy định.
- Điều chỉnh, thay đổi phương án sử dụng vốn (bao gồm kế hoạch kinh doanh sau tăng vốn) nếu xét thấy cần thiết tùy tình hình thực tế của doanh nghiệp tại từng thời điểm và báo cáo lại ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất.
- Bổ sung, hoàn chỉnh các vấn đề, nội dung của Phương Án Chào Bán nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trên nguyên tắc bảo đảm lợi ích tổng thể của Công ty, các cổ đông, phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Sửa đổi, bổ sung các điều khoản liên quan đến thay đổi mức vốn điều lệ, số lượng cổ phần của Tổng công ty trong Điều lệ Công ty theo kết quả thực tế của đợt chào bán.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai và hoàn tất việc chào bán cổ phiếu theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.
- Quyết định tất cả các công việc khác có liên quan hay phát sinh mà HĐQT nhận thấy là cần thiết để hoàn thành các nội dung công việc được giao.
- Trong các trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị được phép giao lại cho Tổng giám đốc thực hiện một hoặc một số công việc nêu trên.

2. Giao cho Tổng giám đốc:

- Thực hiện nộp các hồ sơ cần thiết và thủ tục xin phép các cơ quan nhà nước có thẩm quyền bao gồm Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Trung Tâm Lưu ký Chứng Khoán Việt Nam và Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hà Nội để thực hiện Phương Án Chào Bán.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
- Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký bổ sung chứng khoán tại VSD và đăng ký thay đổi niêm yết tại HNX theo kết quả của đợt chào bán.

Kính trình./.



Vũ Văn Tchéng